



CHỦ ĐỀ: Hướng dẫn về Hỗ trợ cho Học sinh Chuyển giới

Hướng dẫn này cung cấp trợ giúp về các vấn đề chung cần được giải quyết để cung cấp các hỗ trợ thích hợp cho học sinh chuyển giới và cộng đồng trường học. Những hướng dẫn này được thiết kế để đưa ra chỉ dẫn cơ bản cho các trường học. Chúng sẽ không bao quát mọi tình huống phát sinh. Mục đích là cung cấp hướng dẫn tức thì cho các trường học để xây dựng một môi trường học tập an toàn và khuyến khích sự phát triển cho tất cả học sinh và để cung cấp cho các viên chức nhà trường nhận thức về các biện pháp thực hành tốt nhất để giải quyết các tình huống khi chúng phát sinh.

Nhu cầu của học sinh chuyển giới có thể rất đặc biệt tùy thuộc vào hoàn cảnh của học sinh. Nhu cầu của mỗi học sinh cần được đánh giá trên cơ sở từng trường hợp cụ thể, mà có thể được đáp ứng bằng cách hợp với học sinh và nếu thích hợp, với phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên nhà trường cần để học sinh chủ động trong việc xác định và thể hiện bản dạng giới của riêng mình và cần lưu ý đến quyền riêng tư và bảo mật của học sinh đối với bản dạng giới và biểu hiện giới của các em.

Định nghĩa cho các Thuật ngữ Chính

“**Giới tính được chỉ định khi sinh**” có nghĩa là chỉ định về giới tính, thường là “nam” hoặc “nữ”, được gán cho một người khi người đó được sinh ra.

“**Giới**” có nghĩa là một tập hợp các đặc điểm xã hội, tâm lý và cảm xúc, bị ảnh hưởng bởi những kỳ vọng của xã hội nhằm phân loại một cá nhân là nữ, nam hoặc khác.

“**Biểu hiện giới**” có nghĩa là cách một người biểu hiện hoặc thể hiện giới của họ với người khác, thường là qua hành vi, quần áo, kiểu tóc, hoạt động, giọng nói hoặc cách cư xử.

“**Bản dạng giới**” có nghĩa là cảm nhận sâu sắc bên trong của một người là nam, nữ hoặc khác, bất kể bản dạng liên quan đến giới đó có khác với tâm sinh lý của người đó hoặc giới tính được chỉ định khi sinh hay không. **Mọi người đều có bản dạng giới.**

“**Không phù hợp về giới**” có nghĩa là việc biểu thị một giới hoặc một biểu hiện giới khác với những biểu hiện thường liên quan đến giới tính được chỉ định khi sinh của một người. Biểu hiện giới của một người có thể khác với những kỳ vọng khuôn mẫu về ngoại hình và cách hành động “thường thấy” của nam và nữ. **Không phù hợp về giới**

không đồng nghĩa với chuyển giới; không phải tất cả học sinh không phù hợp về giới đều coi mình là người chuyển giới.

“**Giới tính**” có nghĩa là các đặc điểm về nhiễm sắc thể, nội tiết tố và giải phẫu được sử dụng để phân loại một cá nhân là nam hay nữ.

“**Người chuyển giới**” có nghĩa là người có bản dạng giới khác với giới tính được chỉ định khi sinh của họ. “**Người chuyển giới**” không giống “**người đồng tính**”.

“**Chuyển đổi**” có nghĩa là quá trình một người chuyển giới bắt đầu sống với giới tính mà người đó xác định và thường bao gồm thay đổi về phong cách ăn mặc, lựa chọn tên mới, yêu cầu mọi người sử dụng đại từ nhân xưng chính xác, và có thể bao gồm liệu pháp hormone và phẫu thuật.

Bối cảnh

Gần đây, nhiều học sinh đã cảm thấy thoải mái khi thể hiện bản dạng chuyển giới của mình và khi yêu cầu hỗ trợ tại trường học. Ngoài ra, ngày càng có nhiều phụ huynh yêu cầu các trường học công nhận và đáp ứng nhu cầu của những học sinh chuyển giới của họ. Đối với nhiều học sinh, trường học được coi là nơi an toàn để thể hiện bản thân một cách chân thực. Do đó, điều quan trọng là phải xác định điều gì là phù hợp nhất cho học sinh của chúng ta, cả những người xác định là chuyển giới và những người không chuyển giới.

Khi các vấn đề của học sinh chuyển giới đang được đưa lên hàng đầu trong giáo dục, nhiều khu vực pháp lý, bao gồm cả Hawai'i, đã triển khai hướng dẫn để hỗ trợ học sinh chuyển giới, điều quan trọng cần nhớ là những học sinh này vẫn còn gặp nhiều trở ngại. Mạng lưới Giáo dục cho Người Đồng tính và Dị tính (“GLSEN”) tiến hành khảo sát về môi trường học đường quốc gia hai năm một lần, tập trung vào trải nghiệm giáo dục của những học sinh đồng tính nam, đồng tính nữ, song tính và chuyển giới. Khảo sát về Môi trường Học đường Quốc gia năm 2013 của GLSEN cho thấy các học sinh LGBT bị phân biệt đối xử liên quan đến LGBT ở trường có nguy cơ nghỉ học cao hơn gấp ba lần trong tháng trước, có điểm GPA thấp hơn các bạn cùng lứa, và có sự tự tin vào giá trị bản thân thấp hơn, và mức độ trầm cảm cao hơn các bạn cùng lứa.¹ Các ví dụ về phân biệt đối xử cụ thể đối với học sinh chuyển giới bao gồm, nhưng không giới hạn ở, bị ngăn cản sử dụng tên và đại từ nhân xưng ưa thích, và bắt buộc phải sử dụng nhà vệ sinh/phòng thay đồ của giới tính được chỉ định khi sinh của các em.²

¹ Kosciw, J. G. Greytak, E. A., Palmer, N. A., & Bosen, M. J. (2014). *Khảo sát về Môi trường Học đường Quốc gia năm 2013*:

Trải nghiệm của thanh thiếu niên đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính và chuyển giới trong các trường học của quốc gia. New York: GLSEN, at 41.

² *Id.* at 37-40

Trường học đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phúc lợi của học sinh, và điều quan trọng là chúng ta phải tiếp tục hợp tác làm việc với tất cả học sinh và gia đình của các em.

Luật Liên bang và Tiểu bang, và Chính sách của Hội đồng Giáo dục

Các nguyên tắc pháp lý liên quan đến việc hỗ trợ và tạo điều kiện cho học sinh chuyển giới vẫn còn chưa được giải quyết. Hawai'i, nhất quán với luật liên bang, nghiêm cấm việc phân biệt đối xử, bao gồm cả việc chống lại các cá nhân trên cơ sở bản dạng giới và biểu hiện giới. Chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi các diễn biến pháp lý hiện hành và sẽ sửa đổi hướng dẫn của Sở khi thích hợp.

Các luật liên bang và tiểu bang quy định về phân biệt đối xử dựa trên giới tính, bản dạng giới và/hoặc biểu hiện giới bao gồm:

- **Tiêu đề IX của Đạo luật Sửa đổi Giáo dục năm 1972** cấm phân biệt đối xử và quấy rối dựa trên giới tính, trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động giáo dục nào nhận hỗ trợ tài chính liên bang. Điều này bao gồm phân biệt đối xử dựa trên việc thể hiện ra những điều được coi là đặc điểm khuôn mẫu về giới tính của một cá nhân hoặc không tuân thủ các quan niệm khuôn mẫu về nam tính và nữ tính.
- **Tiêu đề IV của Đạo luật Dân Quyền năm 1964** cấm phân biệt đối xử và quấy rối dựa trên giới tính trong các trường học và đại học công. Điều này bao gồm sự phân biệt đối xử dựa trên sự thiếu phù hợp với các định kiến giới truyền thống.

Theo Tiêu đề IX và Tiêu đề IV, tất cả học sinh, bao gồm các học sinh chuyển giới và học sinh không phù hợp với định kiến giới tính, sẽ được bảo vệ khỏi sự phân biệt đối xử dựa trên giới tính.

- **Luật tiểu bang (§§368-1, 489-2, và 489-3, Quy chế Sửa đổi của Hawai'i)**, bảo vệ các cá nhân khỏi sự phân biệt đối xử dựa trên bản dạng giới hoặc biểu hiện giới trong cơ sở công cộng, việc làm, nhà ở và tiếp cận các dịch vụ nhận hỗ trợ tài chính của tiểu bang.
- **Tiêu đề 8, Chương 19 của Quy tắc Hành chính Hawai'i**, bao gồm việc cấm thực hiện các cách diễn đạt bằng lời hoặc không bằng lời mà khiến người khác cảm thấy bị khó chịu, bị áp lực, bị đe dọa hoặc gặp nguy hiểm vì những lý do bao gồm bản dạng giới và biểu hiện giới.

Ngoài ra, sứ mệnh của Sở Giáo dục Hawai'i là xây dựng tính cách, thúc đẩy thành tích học tập và phúc lợi cảm xúc xã hội của mọi trẻ em. Tiểu bang cần hỗ trợ tất cả học sinh trong việc phát triển bản dạng riêng của các em. Một số chính sách của Hội đồng Giáo dục hỗ trợ cho sứ mệnh này, bao gồm:

- **Chính sách E-3, Na Hopena A’o:** “DOE làm việc cùng nhau như một hệ thống bao gồm tất cả mọi người trong cộng đồng rộng lớn để phát triển các năng lực giúp củng cố cảm giác thân thuộc, trách nhiệm, sự xuất sắc, tình thân, phúc lợi toàn diện và Hawaii.”
- **Chính sách 101.1, Quy tắc Ứng xử của Học sinh:** “Học sinh phải trung thực, cư xử đúng mực và đối xử với người khác một cách tôn trọng và lịch sự. Hành vi của cá nhân không được xâm phạm vào quyền của người khác. Điều này bao gồm việc sử dụng ngôn ngữ, hành động và trang phục phù hợp. Học sinh không được quấy rối người khác bằng bất kỳ hình thức nào.”
- **Chính sách 101.6, Hệ thống Hỗ trợ Học sinh Toàn diện:** “BOE công nhận tầm quan trọng của việc cung cấp hướng dẫn hiệu quả trong một môi trường học tập an toàn, tích cực, đầy sự quan tâm và hỗ trợ... DOE phải cung cấp một khuôn khổ hệ thống hỗ trợ học sinh toàn diện để hỗ trợ việc triển khai, cùng với sự trung thực của [...] hỗ trợ học sinh phù hợp thông qua một loạt các dịch vụ.”
- **Chính sách 106.5, Chú trọng vào Học sinh:** “Trọng tâm của chương trình giáo dục cho các trường công lập của Hawaii phải chú trọng vào sự trưởng thành và phát triển của mỗi học sinh.”
- **Chính sách 305.10, Chống Quấy rối, Chống Bắt nạt và Chống Phân biệt Đối xử bởi Nhân viên đối với Học sinh:** “DOE nghiêm cấm mọi hình thức quấy rối và/hoặc bắt nạt dựa trên những yếu tố sau: bản dạng giới và biểu hiện giới, trạng thái kinh tế xã hội, ngoại hình, đặc điểm và thiên hướng tình dục.” “Không được loại trừ không cho tham gia, từ chối các quyền lợi hoặc quấy rối, bắt nạt và phân biệt đối xử đối với học sinh trong bất kỳ chương trình, dịch vụ hoặc hoạt động nào của DOE.”

Các luật liên bang và tiểu bang và các chính sách của BOE giúp bảo vệ các quyền riêng tư của học sinh bao gồm:

- **Đạo luật về Quyền Giáo dục và Quyền Riêng tư của Gia đình (FERPA)** bảo vệ sự riêng tư của hồ sơ giáo dục của học sinh. Theo FERPA, các trường học phải có sự đồng ý trước bằng văn bản trước khi tiết lộ thông tin từ hồ sơ giáo dục của học sinh cho những người khác ngoài phụ huynh/người giám hộ hợp pháp.
- **Tiêu đề 8, Chương 6 của Quy tắc Hành chính Hawai`i** quy định về việc bảo mật hồ sơ cá nhân, bao gồm cả hồ sơ của học sinh.
- **Tiêu đề 8, Chương 34 của Quy tắc Hành chính Hawai`i** quy định về việc bảo vệ các quyền giáo dục và quyền riêng tư của học sinh và phụ huynh.

- **Chính sách BOE 500.21, Thông tin của Học sinh và Hồ sơ Bảo mật:** “Nhân viên của Sở Giáo Dục (Sở) không được công bố hay tiết lộ thông tin liên quan đến cá nhân học sinh hoặc học sinh cũ trong các trường công lập, trừ khi được cá nhân học sinh, phụ huynh hoặc người giám hộ ủy quyền, được Sở cho phép hoặc pháp luật chỉ định. Các báo cáo được chỉ định là “bảo mật” chứa thông tin có tính chất thân mật và cá nhân, và phải được bảo vệ và tôn trọng tuân theo đạo đức nghề nghiệp. Các báo cáo như vậy sẽ không được đặt trong các tệp có khả năng truy cập chung. [...] Tất cả các trường công lập phải lưu trữ các tệp hồ sơ học sinh lâu dài của từng cá nhân theo yêu cầu của Sở hoặc pháp luật.”

Hướng dẫn

Các trường học cần làm việc hướng tới việc tạo ra một môi trường học tập coi trọng và tôn trọng tất cả học sinh và hỗ trợ sự phát triển toàn diện của trẻ. Hướng dẫn cho các nhu cầu và các tình huống chung có thể phát sinh được mô tả dưới đây.

Xác định Bản dạng giới của Học sinh

Trường học cần chấp nhận bản dạng giới chân thực của học sinh. Học sinh không cần đến chẩn đoán hoặc điều trị về sức khỏe tâm thần hoặc y tế để được công nhận và tôn trọng bản dạng giới của mình.

Một học sinh chuyển giới mà đã sẵn sàng để chuyển đổi xã hội, bất kể học sinh đó có đang trải qua quá trình chuyển đổi y tế hay không, có thể bắt đầu quá trình thay đổi cách học sinh được xưng hô (tên ưa thích, đại từ nhân xưng ưa thích), trang phục, và việc tiếp cận các hoạt động và cơ sở ưa thích của học sinh đó.

Hoàn cảnh của mỗi học sinh là khác nhau, vì vậy quá trình này cần bắt đầu bằng một cuộc họp giữa học sinh và quản trị viên, cố vấn để thảo luận về loại hình hỗ trợ mà học sinh đang yêu cầu. Trong cuộc họp ban đầu này, cố vấn hoặc quản trị viên cũng cần cố gắng tìm hiểu về mức độ mà cha mẹ học sinh nhận thức được về bản dạng giới của học sinh. Cuộc họp ban đầu có thể có hoặc không có phụ huynh của học sinh, tùy thuộc vào hoàn cảnh cá nhân và cách cuộc họp được khởi xướng. Có thể có những trường hợp học sinh chưa nói chuyện với cha mẹ về tình trạng chuyển giới của mình, nhưng vẫn yêu cầu được hỗ trợ. Những trường hợp này có thể phổ biến hơn ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, hơn là ở cấp tiểu học.

Trường học cần tùy chỉnh các hỗ trợ để tối ưu hóa khả năng hòa đồng của mỗi học sinh, và các hỗ trợ phải được ghi chép lại. Cả học sinh và nhà trường cần ký vào tài liệu mô tả các hỗ trợ đã thỏa thuận. Các trường được khuyến khích sử dụng Kế hoạch Hỗ trợ Học sinh về Bản dạng giới (Tài liệu Đính kèm A) để làm tài liệu về sự hiểu biết đã được thiết lập giữa tất cả các bên về các hỗ trợ đã được thỏa thuận.

Sau khi kế hoạch được thiết lập, cố vấn hoặc quản trị viên cần tiếp tục làm việc với nhân viên trường học thích hợp (nếu phù hợp với các hỗ trợ đã thỏa thuận) để thông

báo cho họ về bản dạng giới đã được khẳng định của học sinh và các hỗ trợ đã được thỏa thuận. Khi bản dạng giới của học sinh thay đổi, thì các hỗ trợ thích hợp của học sinh có thể thay đổi. Học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ của các em có thể khởi xướng cuộc họp với cố vấn hoặc quản trị viên trường học để thay đổi kế hoạch hỗ trợ, đặc biệt nếu các hỗ trợ được yêu cầu liên quan đến các cơ sở tách biệt giới tính sẽ bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi. Cố vấn hoặc quản trị viên cần xem lại kế hoạch nếu cần, với học sinh (và phụ huynh, nếu có liên quan) để tiếp tục hỗ trợ sao cho phù hợp. Các hỗ trợ cho học sinh chuyển giới cần được áp dụng nhất quán.

VÍ DỤ MỘT: Một học sinh có vẻ ngoài là nam thường được thấy mặc quần áo mà theo truyền thống được coi là nữ, chẳng hạn như chân váy và váy dài. Học sinh thường xuyên sử dụng các cơ sở được chỉ định cho nam giới và chưa bao giờ yêu cầu làm khác. Học sinh tiếp tục sử dụng tên hợp pháp của học sinh đó, là tên nam giới truyền thống. Trong trường hợp này, có thể không cần thiết phải làm bất cứ điều gì. Học sinh này có vẻ không phù hợp về giới và có thể có hoặc không coi mình là người chuyển giới. Nếu học sinh đang bị bắt nạt hoặc quấy rối, một cố vấn hoặc viên chức nhà trường thích hợp khác cần can thiệp để hỗ trợ nhằm giải quyết vấn đề bắt nạt hoặc quấy rối.

VÍ DỤ HAI: Một học sinh và phụ huynh của học sinh yêu cầu một cuộc họp với hiệu trưởng. Học sinh có tài liệu từ chuyên gia y tế về nhận dạng giới của học sinh. Trường hợp này đơn giản hơn nhiều. Một lần nữa, cuộc họp này, hoặc cuộc họp tiếp theo, có thể được sử dụng để thiết lập Kế hoạch Hỗ trợ Học sinh về Bản dạng giới cho học sinh chuyển giới. Sau đó, cố vấn hoặc quản trị viên trường học phải tiếp tục làm việc với nhân viên trường học thích hợp để thông báo cho họ về bản dạng giới của học sinh và những hỗ trợ đã được thỏa thuận.

VÍ DỤ BA: Một học sinh có vẻ ngoài là nữ đến gần một giáo viên và nêu ra một tên nam và yêu cầu được gọi bằng cách sử dụng đại từ nam. Giáo viên phải đồng ý sử dụng tên và đại từ ưa thích của học sinh đó và thông báo cho học sinh rằng, khi nhận được yêu cầu, nhà trường sẽ làm việc với học sinh về các hỗ trợ và biện pháp tạo điều kiện.

Tiếp cận các Cơ sở Tách biệt Giới tính

Trong trường hợp học sinh mong muốn có thêm quyền riêng tư hoặc cảm thấy không an toàn, các trường học cần cung cấp cho học sinh quyền tiếp cận hợp lý đến các biện pháp trợ giúp khác nhau. Điều này bao gồm nhà vệ sinh và phòng thay đồ.

Quyền tiếp cận Nhà vệ sinh

Trường học có thể duy trì các cơ sở vệ sinh tách biệt dành cho học sinh nam và học sinh nữ. Học sinh cần được sử dụng nhà vệ sinh phù hợp với bản dạng giới chân thực của mình.

Khi sự hỗ trợ dành cho một học sinh chuyển giới bao gồm quyền sử dụng nhà vệ sinh phù hợp với bản dạng giới của học sinh đó, thì có thể cần phải có các biện pháp hỗ trợ dành cho các học sinh khác. Trong trường hợp này, nếu bất kỳ học sinh nào, dù là

người chuyển giới hay không, muốn có thêm quyền riêng tư hoặc cảm thấy không thoải mái, thì các trường học cần cố gắng cung cấp cho học sinh quyền tiếp cận hợp lý đến một nhà vệ sinh thay thế (ví dụ: ngăn vệ sinh riêng hoặc phòng vệ sinh của văn phòng y tế). Học sinh chuyển giới cần quyết định xem sẽ sử dụng nhà vệ sinh nào. Không được bắt ép học sinh chuyển giới sử dụng nhà vệ sinh thay thế. Các trường học có thể thực hiện các bước để chỉ định các ngăn vệ sinh “trung lập về giới” trong khuôn viên trường.

VÍ DỤ MỘT: Một học sinh chuyển giới nam (nữ thành nam) muốn sử dụng nhà vệ sinh nam trong khuôn viên trường. Học sinh này cần được phép sử dụng nhà vệ sinh nam vì điều này phù hợp với bản dạng giới chân thực của học sinh đó.

VÍ DỤ HAI: Một học sinh nữ không chuyển giới cảm thấy khó chịu vì một người chuyển giới nữ (nam thành nữ) sử dụng nhà vệ sinh nữ. Học sinh nữ không chuyển giới cần được phép sử dụng nhà vệ sinh thay thế.

VÍ DỤ BA: Một người chuyển giới nữ (nam sang nữ) không thoải mái khi sử dụng nhà vệ sinh nữ, nhưng không muốn sử dụng nhà vệ sinh nam vì cảm thấy không an toàn trong môi trường đó. Học sinh này phải được phép sử dụng một nhà vệ sinh thay thế như trong ví dụ trên.

VÍ DỤ BỐN: Một học sinh có ngoại hình là nam được thấy bước vào nhà vệ sinh nữ. Khi nhân viên nhà trường tiếp cận, học sinh cho biết rằng bản dạng giới chân thực của mình là nữ. Học sinh này cần được phép sử dụng nhà vệ sinh theo giới của mình. Cần thông báo cho học sinh rằng, khi nhận được yêu cầu, nhà trường sẽ làm việc với học sinh về các hỗ trợ và biện pháp tạo điều kiện.

Quyền tiếp cận Phòng thay đồ

Các trường có thể duy trì các cơ sở phòng thay đồ tách biệt dành cho học sinh nam và học sinh nữ. Học sinh cần được sử dụng các phòng thay đồ phù hợp với bản dạng giới chân thực của mình.

Khi sự hỗ trợ dành cho học sinh chuyển giới bao gồm quyền sử dụng phòng thay đồ phù hợp với bản dạng giới của học sinh đó, thì có thể cần phải có các biện pháp hỗ trợ dành cho học sinh này hoặc các học sinh khác. Nếu bất kỳ học sinh nào, dù là người chuyển giới hay không, mong muốn được có thêm quyền riêng tư, bất kể lý do nền tảng là gì, thì trường học cần cung cấp quyền tiếp cận đến một giải pháp thay thế hợp lý, chẳng hạn như:

- (1) Chỉ định phòng thay đồ của học sinh gần văn phòng huấn luyện viên hoặc một nhóm đồng đẳng hỗ trợ;
- (2) Được sử dụng khu vực riêng tư trong khu vực công cộng của cơ sở phòng thay đồ;
- (3) Được sử dụng khu vực riêng tư gần đó; hoặc
- (4) Một lịch thay đồ riêng.

VÍ DỤ MỘT: Một người chuyển giới nam (nữ thành nam) muốn thay đồ trong phòng thay đồ nam. Miễn là cảm thấy an toàn, học sinh này cần được phép thay đồ trong phòng thay đồ nam.

VÍ DỤ HAI: Một người chuyển giới nam (nữ thành nam) không thoải mái khi thay đồ trong phòng thay đồ nam nhưng không muốn thay đồ trong phòng thay đồ của nữ vì học sinh này coi mình là nam và cảm thấy điều đó không phù hợp. Nhà trường cần cố gắng tạo điều kiện cho học sinh này bằng cách sử dụng một trong các lựa chọn thay thế được liệt kê trong Hướng Dẫn hoặc một lựa chọn thay thế tương tự khác.

VÍ DỤ BA: Một người chuyển giới nữ (nam thành nữ) đã chọn thay đồ trong phòng thay đồ nữ. Một số học sinh nữ không chuyển giới cảm thấy không thoải mái với chuyện này. Các học sinh nữ không chuyển giới cần được cung cấp một trong những lựa chọn thay thế được liệt kê trong Hướng Dẫn này hoặc những lựa chọn thay thế tương tự khác.

Chuyến đi Qua Đêm và Chỗ ở (Trường Nội trú)

Các trường học phải cho phép học sinh chuyển giới tiếp cận các biện pháp hỗ trợ về chỗ ở phù hợp với bản dạng giới chân thực của học sinh. Trường học không được yêu cầu một học sinh chuyển giới ở trong các phòng dành cho một người ở hoặc tiết lộ thông tin cá nhân khi các học sinh khác không yêu cầu. Tuy nhiên, trường học không bị cấm đáp ứng yêu cầu tự nguyện của học sinh về chỗ ở dành cho một người, nếu học sinh đó chọn.

Tên và Đại từ Ưa thích

Học sinh chuyển giới có quyền được gọi bằng tên và đại từ nhân xưng tương ứng với bản dạng giới của mình. Nếu học sinh yêu cầu, nhân viên nhà trường cần xưng hô với học sinh bằng tên và đại từ tương ứng với bản dạng giới chân thực của các em. Học sinh chuyển giới không bắt buộc phải có tên hợp pháp hoặc thay đổi giới hoặc thay đổi hồ sơ *chính thức* của mình. Điều này không cấm việc có những sai sót hoặc nhầm lẫn vô ý, nhưng áp dụng cho trường hợp cố ý hoặc liên tục từ chối tôn trọng bản dạng giới của học sinh, hành động này sẽ được coi là hành vi phân biệt đối xử.

Giáo viên và các nhân viên khác của trường cần được thông báo về tên ưa thích của học sinh trong danh sách học sinh và các đại từ ưa thích cần sử dụng khi xưng hô với học sinh. Khi hệ thống thông tin học sinh của DOE (ví dụ: SIS) đưa ra một “tên ưa thích”, thì tên ưa thích của học sinh cần được ghi chú. Giáo viên và các nhân viên khác của trường cần lưu ý để đảm bảo rằng tên hợp pháp của học sinh chuyển giới, nếu khác với tên ưa thích của học sinh đó, sẽ được giữ bảo mật.

VÍ DỤ: Một học sinh đến gần một giáo viên và nêu ra một tên nữ và yêu cầu được gọi bằng cách sử dụng đại từ nữ, mặc dù giới tính được chỉ định khi sinh của học sinh được ghi là nam và tên pháp lý là nam theo truyền thống. Giáo viên cần đồng ý sử dụng tên và đại từ ưa thích của học sinh đó, sau đó hỗ trợ học sinh thiết lập một cuộc họp với cố vấn hoặc quản trị viên. Trong cuộc họp ban đầu này, cố vấn hoặc quản trị viên cũng cần cố gắng tìm hiểu về mức độ mà cha mẹ học sinh nhận thức được về bản dạng giới của học sinh. Kế hoạch Hỗ trợ Học sinh về Bản dạng giới cần được thiết lập tại một cuộc họp tiếp theo. Sau đó, cố vấn hoặc quản trị viên cần tiếp tục làm việc với giáo viên và các nhân viên thích hợp khác của trường để thông báo cho họ về những hỗ trợ đã thỏa thuận.

Hồ sơ, Quyền Riêng tư và Bảo mật

Tại thời điểm này, các trường bắt buộc phải sử dụng tên hợp pháp của học sinh và giới tính được chỉ định khi sinh trong các bài kiểm tra tiêu chuẩn và báo cáo chính thức. Nhân viên nhà trường cần lưu ý rằng bản dạng giới và tên ưa thích của học sinh chuyển giới có thể không phù hợp với hồ sơ chính thức và bảo vệ quyền riêng tư của học sinh bằng cách tránh vô tình tiết lộ tên hợp pháp và giới tính được chỉ định khi sinh của học sinh, bất cứ khi nào có thể.

Thông tin về danh tính hợp pháp của học sinh chuyển giới, bản dạng giới của người chuyển giới, và giới tính được chỉ định khi sinh phải được coi là thông tin bảo mật. Việc tiết lộ thông tin như vậy cho các học sinh khác, phụ huynh của các học sinh này, hoặc các bên thứ ba khác có thể vi phạm các luật về quyền riêng tư, như là FERPA. Không được tiết lộ thông tin có thể làm lộ tình trạng của học sinh chuyển giới cho người khác, trừ khi được pháp luật yêu cầu làm như vậy, hoặc trừ khi học sinh đã cho phép tiết lộ như vậy. Trong trường hợp mà hồ sơ hoặc thông tin danh mục được cung cấp về học sinh không phải là hồ sơ hợp pháp hoặc nhà trường không bắt buộc phải sử dụng tên hoặc giới tính hợp pháp của học sinh, thì nhà trường cần sử dụng tên, đại từ và dấu hiệu giới mà học sinh yêu cầu.

VÍ DỤ MỘT: Một người chuyển giới nam (nữ sang nam) có tên hợp pháp là nữ và tên ưa thích là nam. Vào ngày đầu đến lớp, giáo viên viết tên tất cả học sinh lên thẻ trên bàn của các em. Học sinh đến gần giáo viên để giải thích rằng em muốn được viết tên ưa thích trên bàn. Giáo viên cần tạo một thẻ mới với tên ưa thích của học sinh đó. Giáo viên cần hỗ trợ thêm cho học sinh bằng cách sắp xếp một cuộc họp với cố vấn hoặc quản trị viên. Trong cuộc họp ban đầu này, cố vấn hoặc quản trị viên cũng cần cố gắng tìm hiểu về mức độ mà cha mẹ học sinh nhận thức được về bản dạng giới của học sinh. Kế hoạch Hỗ trợ Học sinh về Bản dạng giới cần được thiết lập tại một cuộc họp tiếp theo. Sau đó, cố vấn hoặc quản trị viên cần tiếp tục làm việc với giáo viên và các nhân viên thích hợp khác của trường để thông báo cho họ về những hỗ trợ đã thỏa thuận.

VÍ DỤ HAI: Để phân phát tập tài liệu kiểm tra tiêu chuẩn, giáo viên đọc tên hợp pháp của từng học sinh, như được in trên tập tài liệu kiểm tra và học sinh chuyển giới đã yêu cầu về tên gọi và đại từ ưa thích của học sinh với giáo viên. Vì giáo viên biết rằng học sinh có tên khác, giáo viên cần gọi học sinh bằng tên ưa thích của học sinh và giữ bảo mật tên pháp lý của học sinh, bất kể Kế hoạch Hỗ trợ Học sinh về Bản dạng giới đã được thiết lập hay chưa.

CÁC VÍ DỤ VỀ HỒ SƠ KHÔNG CHÍNH THỨC: Danh sách lớp học, thẻ định danh học sinh, kỷ yếu, danh sách thành viên và các tài liệu của câu lạc bộ, bài tập của học sinh, và các chương trình tốt nghiệp.

Giáo dục Thể chất

Không được từ chối cơ hội để học sinh chuyển giới tham gia giáo dục thể chất. Học sinh cần được phép tham gia các hoạt động tách biệt giới tính trong lớp học về thể dục giải trí và các môn thể thao phù hợp với bản dạng giới của mình.

VÍ DỤ MỘT: Một người chuyển giới nữ (nam sang nữ) muốn nhảy một nội dung của nữ trong phòng khiêu vũ giáo dục thể chất. Học sinh này cần được phép nhảy nội dung của nữ.

VÍ DỤ HAI: Trong giờ giáo dục thể chất về bóng đá, giáo viên chia lớp theo giới để chơi các trò chơi riêng. Một nữ không chuyển giới muốn được chơi trong một trong các đội của nam. Học sinh này cần được phép chơi trong đội của nam.

Thể thao Thi đấu

Sở đang thảo luận về vấn đề này. Nếu có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ với Nicole Isa-Iijima, Chuyên gia Tiêu IX theo số (808) 784-6325 hoặc các ghi chú hoa sen.

Quy tắc Trang phục

Tất cả học sinh cần được phép mặc trang phục mà các em chọn, bất kể nó có phù hợp với định kiến truyền thống về giới hay không, với điều kiện trang phục đó không vi phạm quy tắc trang phục của trường. Quy tắc trang phục cần trung lập về giới. Học sinh có thể ăn mặc phù hợp với bản dạng giới và biểu hiện giới của mình. Nhân viên nhà trường không được thực thi quy tắc trang phục của trường nghiêm ngặt hơn đối với các học sinh chuyển giới và không phù hợp về giới. Điều này áp dụng cho việc ăn mặc ở trường cũng như tại các hoạt động ngoại khóa của trường.

VÍ DỤ MỘT: Một học sinh có vẻ ngoài là nam mặc váy dài đến trường. Trừ khi trang phục vi phạm quy tắc trang phục của trường, không được yêu cầu học sinh thay đổi trang phục.

VÍ DỤ HAI: Một học sinh có vẻ ngoài là nam được nhận vào đội cổ vũ và muốn mặc đồng phục cổ vũ của nữ. Cho dù học sinh đó có phải là người chuyển giới hay không, học sinh cần được phép mặc đồng phục mà mình lựa chọn. Điều này không nhất thiết có nghĩa là học sinh cũng cần được sử dụng nhà vệ sinh hoặc phòng thay đồ nữ. Một học sinh không phù hợp về giới có thể không phải là người chuyển giới. Cần thực hiện một cuộc họp với học sinh để hiểu rõ hơn về bản dạng giới của học sinh.

VÍ DỤ BA: Nhân viên nhà trường thấy một học sinh có vẻ ngoài là nữ đang mặc một chiếc quần jean rộng thùng thình để lộ độ lót. Vì điều này có thể vi phạm quy tắc trang phục, nên học sinh có thể phải chịu hậu quả do vi phạm quy tắc trang phục, bất kể giới. VÍ DỤ BỐN: Một học sinh có vẻ ngoài là nam mặc áo ba lỗ đến trường. Quy tắc trang phục của trường coi áo ba lỗ là không phù hợp với nam sinh, nhưng có thể chấp nhận được đối với nữ sinh miễn là dây đai áo đủ dày. Dây đai trên áo ba lỗ của học sinh sẽ không bị coi là không phù hợp nếu học sinh có vẻ ngoài là nữ mặc nó. Trong trường hợp này, học sinh cần được phép mặc áo ba lỗ và nhà trường cần sửa đổi quy tắc trang phục theo hướng trung lập về giới.

Các Hoạt động Dựa trên Giới khác

Học sinh cần được phép tham gia vào bất kỳ hoạt động dựa trên giới nào và tuân theo bất kỳ quy tắc, chính sách hoặc thực tiễn nào phù hợp với bản dạng giới của các em.

VÍ DỤ MỘT: Một học sinh chuyển giới nữ (nam sang nữ) muốn tranh chức nữ hoàng vũ hội. Học sinh cần được phép tranh chức nữ hoàng vũ hội và không được ép buộc học sinh này tranh chức vua vũ hội vì giới tính được chỉ định khi sinh của học sinh.

VÍ DỤ HAI: Học sinh đã tổ chức một buổi biểu diễn trong lớp cho tất cả các học sinh năm ba trong một cuộc họp cổ động. Buổi biểu diễn có các nhóm khác nhau thực hiện các vai trò khác nhau dựa trên giới. Học sinh chuyển giới cần được phép tham gia vào nhóm theo giới mà học sinh đó xác định, *ví dụ*, một người chuyển giới nữ (nam sang nữ) cần được phép ở trong nhóm nữ, trong khi một người chuyển giới nam (nữ sang nam) cần được phép tham gia vào nhóm nam.

VÍ DỤ BA: Một người chuyển giới nữ (nam sang nữ) muốn thử giọng cho nhóm Women's Ensemble, một nhóm hợp xướng ưu tú trong học xá. Cố vấn/giáo viên cần cho phép học sinh thử giọng và không được đánh giá học sinh nghiêm ngặt hơn hoặc ít nghiêm ngặt hơn bất kỳ học sinh nữ nào khác.

VÍ DỤ BỐN: Một người chuyển giới nữ (nam sang nữ) yêu cầu mặc trang phục tốt nghiệp có màu sắc phù hợp với nhóm học sinh nữ. Học sinh này cần được phép mặc trang phục tốt nghiệp phù hợp với nữ.

Cộng đồng Trường học

Bắt đầu từ năm học 2016-17, các trường cần thực hiện những điều sau:

1. Gửi thông báo thường niên cho tất cả học sinh, bao gồm cả phụ huynh/người giám hộ của các em, để thông báo cho họ về quyền yêu cầu hỗ trợ của học sinh chuyển giới. Thông báo cũng cần bao gồm nội dung giúp hướng dẫn bất kỳ học sinh nào có quan ngại về quyền riêng tư để liên hệ với nhà trường. Thông báo hàng năm này sẽ là thông báo cho (a) các học sinh chuyển giới và gia đình của các em về quyền của mình và cách thức để bắt đầu các hỗ trợ đó; và (b) các học sinh không chuyển giới và gia đình về việc những hỗ trợ này sẽ được dành cho các học sinh chuyển giới.

Thông báo thường niên phải được gửi vào đầu mỗi năm học. Việc chờ gửi thông báo chỉ khi học sinh chuyển giới đưa ra yêu cầu hỗ trợ sẽ gây ra hiệu ứng vô tình làm lộ danh tính học sinh đó, dẫn đến việc có thể vi phạm quyền riêng tư của học sinh chuyển giới.

Xem Tài liệu Đính kèm B để biết nội dung mẫu cho thông báo thường niên.

2. Đưa kèm tuyên bố sau vào trong sổ tay của họ để thông báo cho cộng đồng nhà trường:

Học sinh chuyển giới cần nói chuyện với cố vấn của mình nếu có thắc mắc hoặc quan ngại về các hỗ trợ liên quan đến bản dạng giới của bản thân, bao gồm tên, đại từ nhân xưng, biểu hiện giới, việc sử dụng cơ sở vật chất, hoặc tham gia vào các hoạt động tách biệt giới tính.

Khi các trường học bắt đầu xây dựng và triển khai các hỗ trợ dành cho học sinh chuyển giới, sẽ có một khoảng thời gian điều chỉnh dành cho giảng viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh. Các trường học cần sẵn sàng cung cấp các cố vấn và quản trị viên để thảo luận về bất kỳ mối quan ngại nào mà học sinh có thể có và cần hoạt động như một cộng đồng trường học chung nhằm hướng đến việc giáo dục và nâng cao nhận thức về những lý do của hướng dẫn này, đồng thời bảo vệ quyền riêng tư và bảo mật của mỗi học sinh chuyển giới.

Nếu quý vị có thắc mắc, yêu cầu thêm thông tin hoặc có các tình huống cần xem xét thêm theo từng trường hợp, vui lòng liên hệ với Beth Schimmelfennig, Quyền Giám đốc Văn phòng Tuần thủ Dân Quyền hoặc Nicole Isa-Iijima, Chuyên gia Tiêu đề IX theo số (808) 784-6325.

Các nguồn trợ giúp

Mạng lưới Giáo dục cho Người Đồng tính và Dị tính (Gay, Lesbian, Straight Education Network - GLSEN), <http://www.glsen.org>

Phân loại Giới (Gender Spectrum), <https://www.genderspectrum.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền,
http://www2.ed.gov/about/offices/list/ocr/docs/tix_dis.html

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền, ngày 26 Tháng Mười năm 2010 “Thư Gửi Đồng Nghiệp” <http://www2.ed.gov/about/offices/list/ocr/letters/colleague-201010.html>

Chính sách của Hội đồng Giáo dục Tiểu bang Hawaii số 305.10 (Chính sách của Hội đồng Giáo dục số 4211) <http://www.hawaiiboe.net/policies/4200series/Pages/4211.aspx>